TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ P** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2018/HS-ST
Ngày 30/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nghiêm Thế Hùng và bà Nguyễn Thị Bích Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hải – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Thái Bình – Kiểm sát viên

Trong ngày 30 tháng 5 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo:

1/ **ĐINH VĂN T**, sinh năm 1992 tại Gia Lai; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 13, phường HL, thành phố P, tỉnh Gia Lai và chổ ở: Không nơi ở xác định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Co; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch:Việt Nam; con ông Đinh Văn Th và bà Nguyễn Thị Thanh T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Ngày 16/9/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai, tuyên phạt 36 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"; bản án trên bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố P kháng nghị theo hướng tăng hình phạt; ngày 23/12/2013 Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phúc thẩm tuyên phạt 48 tháng tù, ngày 27/5/2016 bị cáo chấp hành xong hình phạt về địa phương sinh sống; tiền sự: Không; nhân thân xấu; bị bắt quả tang và tạm giữ ngày 18/12/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P. Có mặt tại phiên tòa.

2/ **NGUYỄN THỊ H**, sinh năm 1995 tại Gia Lai; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 6, thị trấn CP, huyện CP, tỉnh Gia Lai và chổ ở: Không nơi ở xác định; nghề nghiệp: Thợ trang điểm; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch:Việt Nam; con ông Nguyễn Đình T và bà Trần Thị H; bị cáo chưa có chồng, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân tốt; bị bắt quả tang và tạm giữ ngày 18/12/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1997; nơi cư trú: Hẻm 163 đường LTT, tổ 8, phường IK, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt tại phiên tòa

- *Người tham gia tố tụng khác*:

Người làm chứng: Ông Lê Văn H, sinh năm 1954; nơi cư trú: 274/2/2 đường LD, tổ 8, phường TB, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Văn T và Nguyễn Thị H có mối quan hệ tình cảm và cùng là người sử dụng chất ma túy.

Vào ngày 16/12/2017, Đinh Văn T đi đến đường PVĐ, thành phố P, tỉnh Gia Lai, mua của 01 đối tượng tên M (Hiện không xác định được nhân thân, lai lịch) 2.500.000 đồng tiền ma túy đá. Sau khi mua xong, T mang về phòng trọ cất giấu với mục đích là để sử dụng dần. Ngày 17/12/2017, Nguyễn Đình Tr đến phòng trọ của T chơi, sau đó cùng T và H cùng hít ma túy (hít 01 lần), rồi đi ngủ. Đến 14 giờ ngày 18/12/2017, T đang ngồi cùng H và Tr trong phòng trọ của T thì Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Gia Lai phối hợp với Công an phường TB, tiến hành kiểm tra phòng trọ tại hẻm 274 đường LD, Tổ 8, phường TB, thành phố P. Khi thấy Công an đến kiểm tra thì T lấy trong tay 01 gói ni lon đưa cho H, H biết gói ni lon T đưa cho H là ma túy, H cất vào trong tay áo thì bị phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ của Nguyễn Thị H 01 gói nilon bên trong có chứa chất rắng, dạng cục bột, màu trắng, H khai đây là ma túy đá mà T đưa cho H mang đi cất giấu, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai niêm phong theo đúng quy định và thu giữ 01 điện thoại di động Iphone, màu vàng cùng sim số. Thu giữ của Đinh Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, cùng sim số.

Tại bản kết luận số 56/KLGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2017, của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Gia Lai, kết luận:"Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nilon trong bì công văn được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, trọng lượng: 2,4615 gam, loại Methamphetamine ".

Tại Bản cáo trạng số 63/CT – VKS ngày 02 tháng 4 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố các bị cáo Đinh Văn T và Nguyễn Thị H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra, truy tố và trong quá trình xét xử các bị cáo Đinh Văn T và Nguyễn Thị H thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, các bị cáo đồng ý với nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P nêu trong Bản cáo trạng. Bị cáo T và H cũng không có ý kiến khiếu nại gì đối với Kết luận giám định Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Gia Lai.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xét xử bị cáo Đinh Văn T và Nguyễn Thị H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy";* áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, tình tiết giảm nhẹ được quy định tại

điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Đinh Văn T với mức hình phạt từ 30 (Ba mươi) tháng đến 36 (Ba sáu) tháng tù; không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thị H với mức hình phạt từ 18 (Mười tám) tháng 24 (Hai mươi bốn) tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung. Ngoài ra Đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất hướng xử lý vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi của các bị cáo: Đinh Văn T và Nguyễn Thị H nghiện ma túy. Ngày 16/12/2017 Đinh Văn T mua ma túy mục đích sử dụng và ngày 17/12/2017 T lấy một ít cho Nguyễn Thị H và Nguyễn Đình Tr sử dụng. Đến 14 giờ 00 ngày 18/12/2017 , tại phòng trọ số 274 đường LD, tổ 8, phường TB, thành phố P, tỉnh Gia Lai các bị cáo bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P bắt quả tang đang tàng trữ 2,4615 gam ma túy loại Methamphetamine.

Theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định " *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 01 năm đến 05 năm:*

...c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine …có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam"

Như vậy hành vi của các bị cáo Đinh Văn T và Nguyễn Thị H đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Methamphetamine là chất ma túy có nguồn gốc tổng hợp, sử dụng lâu dài ảnh hưởng đến hệ thần kinh gây nên tình trạng ảo giác, hạn chế khả năng kiểm soát hành vi từ đó người nghiện thực hiện nhiều hành vi phạm tội khác. Các bị cáo Đinh Văn T và Nguyễn Thị H là người đã trưởng thành, hoàn toàn nhận thức được được việc tàng trữ ma túy để sử dụng là hành vi nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý độc quyền chất ma túy của nhà nước, góp phần gieo rắc đại dịch HIV – AIDS và những tệ nạn xã hội khác nhưng để thỏa mãn nhu cầu bản thân các bị cáo vẫn thực hiện. Vì vậy cần áp dụng cho các bị cáo một mức án tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội để các bị cáo có thời gian học tập, cải tạo bản thân tiến bộ là cần thiết.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn trong đó bị cáo Đinh Văn T trực tiếp thực hiện tội phạm còn Nguyễn Thị H giữ vai trò giúp sức. Xét bị cáo Đinh Văn T bị Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phúc thẩm với mức hình phạt 48 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", ngày 27/5/2016 bị cáo chấp hành xong hình phạt về địa phương sinh sống, từ ngày 16/12/2017 đến 18/12/2017 bị cáo thực hiện hành vi "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; như vậy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 bị cáo chưa được xóa án tích; do đó hành vi của bị cáo đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "*Tái phạm*" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo Nguyễn Thị H không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên mức hình phạt của bị cáo T cần cao hơn bị cáo H.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

Đối với Nguyễn Đình Tr, qua điều tra xác định Tr không biết bị cáo Đinh Văn T tàng trữ trái phép chất ma túy, khi T đưa chất ma túy loại Methamphetamine nhờ H cất giấu giúp thì Tr có nhìn thấy, nhưng ngay sau đó đã bị Cơ quan điều tra kiểm tra phát hiện. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P không có đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Tr về hành vi không tố giác tội phạm. Riêng hành vi cùng T và H sử dụng trái phép chất ma túy vào tối ngày 17/12/2017 tại nhà trọ hẻm 274 đường LD, thành phố P, tỉnh Gia Lai, đã vi phạm vào Khoản 1 Điều 21 của Nghị định 167/2013/NĐCP về lĩnh vực phòng chống tệ nạn. Do đó, Công an thành phố P đã xử phạt hành chính đối với Tr bằng hình thức: Phạt tiền là phù hợp theo quy định tại Luật xử lý vi phạm hành chính.

Đối với đối tượng tên M, là người bị cáo Đinh Văn T khai đã bán chất ma túy loại Methamphetamine cho T vào ngày 16/12/2017, quá trình điều tra do T không biết rõ nhân thân, địa chỉ của M, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P chưa có căn cứ xử lý. Hiện Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, khi nào xác định được đối tượng M nêu trên, sẽ xem xét và xử lý sau.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Đinh Văn T và Nguyễn Thị H

Về vật chứng vụ án:

Đối với chiếc điện thoại mà T dùng để liên lạc với đối tượng tên M để mua ma túy, chiếc điện thoại này T đã làm mất. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P không thu giữ được nên không có căn cứ xử lý.

Đối với 01 (một) phong bì niêm phong số 56/PC54 ngày 26/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai là ma túy còn lại sau khi giám định được hoàn trả, xét đây là tang vật của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng kèm sim số là tài sản của bị cáo Nguyễn Thị H và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen kèm sim số là tài sản của bị cáo Đinh Văn T, qua điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho các bị cáo.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Đinh Văn T và Nguyễn Thị H phạm tội " ***Tàng trữ trái phép chất ma túy***"

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 33, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Đinh Văn T 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ ngày 18/12/2017.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 33, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ ngày 18/12/2017.

- Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong số 56/PC54 ngày 26/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị H 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng, số Imei: 355399079974165 kèm sim số (đã qua sử dụng, Chi cục không kiểm tra máy móc bên trong)

Trả lại cho bị cáo Đinh Văn T 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen xám, số Imei: 352087071970447 kèm sim số (đã qua sử dụng, Chi cục không kiểm tra máy móc bên trong)

(Tất cả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/4/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P).

- Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo Đinh Văn T và Nguyễn Thị H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay, các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố P;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố P;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố P;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Võ Thị Thanh Thúy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**